

Chùa Một Cột

Chùa Một Cột tọa lạc ở phố chùa Một Cột, quận Ba Đình, Hà Nội. Chùa có kiến trúc độc đáo trên 1 trụ đá trong hồ nước.

Văn bia trong chùa dựng năm Cảnh Trị thứ ba (1665), đời vua Lê Huyền Tông do Tỳ Khuru Lê Tất Đạt ghi, có nội dung: “Nước Việt ta xưa có cái hồ hình vuông... Năm đầu niên hiệu Hàm Thông đời Đường (nước ta trong thời gian này bị nhà Đường đô hộ) dựng 1 cột đá ở giữa hồ. Trên cột xây 1 tòa lầu ngọc trong đó đặt tượng Phật Quan âm để thờ cúng... Đến khi triều Lý xây dựng kinh đô ở đây, cũng noi theo dấu cũ, ngày càng sùng kính linh thiêng. Khi Lý Thái Tông chưa có hoàng tử thường đến đó cầu nguyện.



Chùa Một Cột. Ảnh: wikipedia

Một đêm nằm mộng thấy Phật Bà Quan âm mời lên trên lầu, ôm một đứa bé đặt vào lòng vua. Tháng đó hoàng hậu có mang hoàng tử. Vua bèn sửa thêm ngôi chùa Diên Hựu ở bên phải chùa Một Cột để mở rộng việc thờ cúng làm sáng rõ sự tôn sùng...”. Như vậy chùa Một Cột khởi thủy xây dựng từ thời thuộc Đường, trên 1 trụ đá ở giữa hồ nước. Đến triều Lý đã cho tu sửa ở chỗ cũ. Vua Lý Thái Tông đến đó cầu nguyện, có được hoàng tử nối ngôi, đã đặt tên cho chùa là Diên Hựu (Phúc lành dài lâu).

Sách *Đại Việt sử ký toàn thư* cho biết thêm một số nội dung: “Mùa đông tháng 10 năm Kỷ Sửu, Thiên Cảm Thánh Võ thứ nhất (1049) dựng chùa Diên Hựu... Trước đây chiêm bao thấy Phật Quan Âm ngồi trên tòa sen dắt vua lên tòa. Khi tỉnh dậy, vua đem việc nói với quần thần, có người cho là điềm không lành. Nhà sư Thiên Tuệ khuyên vua làm chùa, dựng cột đá ở giữa ao, làm tòa sen của Phật Quan Âm trên cột như thấy trong mộng. Cho các nhà sư đi lượt vòng chung quanh, tụng kinh cho nhà vua sống lâu. Vì thế gọi là chùa Diên Hựu”. Ở đây cho ta hiểu thêm rằng chùa Một Cột được dựng lại và đặt tên là chùa Diên Hựu. Chùa Diên Hựu nay ta thấy ở gần chùa Một Cột có hoành phi đề “*Diên Hựu tự*” là đã lấy tên đầu tiên của chùa Một Cột. Chùa Diên Hựu được xây vào năm 1049 để mở rộng việc thờ cúng và cũng là nơi tụng kinh sinh hoạt của các tăng ni.

Sách *La Thành cổ tích dân vịnh* của Tiến sĩ Trần Bá Lãm (1788) cho biết: chùa Một Cột ở xã Nhất Trụ, huyện Vĩnh Thuận. Về sau dân đến ở thành xóm làng đông đúc gọi là xã Một Cột. Vua Lý Thái Tông tuổi đã cao chưa có người nối nghiệp, đêm mộng thấy Quan Âm Bồ Tát vội vua lên đài vàng, âm tiên đồng ban cho. Tỉnh mộng, vua sai xây chùa ở phía tây làng để thờ Quan Âm Bồ Tát, đổi niên hiệu là Diên Hựu..., sau sinh Thái tử.

Văn bia tháp “*Sùng thiện Diên Linh*” chùa Long Đọi (huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam) cho biết thêm về chùa Một Cột: “...Sáng đảo hồ Linh Chiểu, giữa hồ vọt lên 1 cột đá, đỉnh cột nở đóa sen nghìn cánh, trên bông sen đứng vững tòa điện màu xanh, trong điện đặt pho tượng nhân đức. Vòng quanh hồ là 2 dãy hành lang, lại đào ao Bích, mỗi bên đều bắc cầu vòng đi qua. Phía sân cầu đằng trước xây bao tháp Lưu Li. Hàng tháng vào mùng 1, hàng năm vào dịp du xuân, nhà vua ngồi xe ngọc đến chùa mở tiệc chay, làm lễ dâng hương cầu cho ngôi báu lâu dài...”

Trải qua năm tháng, chùa Một Cột đã được trùng tu sửa chữa nhiều lần. Đời Lý Nhân Tông (1072-1128), năm Anh Vũ Chiêu Thắng thứ năm (1080), vua cho đúc chuông treo ở chùa gọi là “*Giác thế chung*” (Chuông thức tỉnh mọi người) và 1 tòa phương đình bằng đá xanh cao 8 trượng. Nhưng vì chuông quá nặng nên phải để dưới đất, do vậy đánh không kêu. Chỗ ruộng để chuông thấp, có nhiều rùa đến ở gọi là ruộng Quy Điền. Khi quân Minh bị nghĩa quân Lam Sơn bao vây ở Đông Quan, Vương Thông đã cho phá hủy quả chuông này để đúc vũ khí (1426).

Đại Việt sử ký tiền biên còn chép: “đời vua Trần Thái Tông (1225-1258), năm Kỷ Dậu, niên hiệu Thiên Ứng Chính Bình thứ 18 (1249), mùa xuân tháng giêng cho sửa lại chùa Diên Hựu, ban chiếu văn dựng chùa ở nền cũ”. Đây là lần trùng tu lớn nhất vì phải làm lại gần như hoàn toàn.

Năm 1847, các văn bia trong chùa hiện còn ghi rõ: Tổng đốc Hà Ninh là Đặng Văn Hoà thấy chùa hư hỏng. Lòng từ thiện trời dậy, tự xuất của chùa và thập phương công đức, thuê thợ tu sửa khiến tượng Phật huy hoàng, điện thờ đồ sộ, tả hữu hành lang, tam quan, gác chuông, trong ngoài bốn phía, tất cả đều trang nghiêm. Năm 1852, Bộ chính Tôn Thất Giao xin đúc chuông mới. Năm 1864, Tổng đốc Tôn Thất Hàm hưng công trùng tu, làm sàn gỗ hình bát giác để đỡ tòa sen. Năm 1954, trước khi rút khỏi Hà Nội quân Pháp cho tay chân đặt thuốc nổ phá chùa Một Cột vào tối 10-9-1954. Sau ngày tiếp quản Thủ đô (10-10-1954), Bộ Văn hoá đã có một đợt trùng tu lớn chùa Một Cột. Chùa Một Cột và chùa Diên Hựu hiện nay là kết quả của đợt trùng tu này.

Chùa Một Cột còn gọi là Toà đài sen, vì hình dáng của chùa như 1 bông sen nhô lên trên mặt nước. Chùa hình vuông làm bằng gỗ, lợp ngói ta, mỗi cạnh 3m, trên 1 trụ đá có đường kính 1,2m, đồ chính là nét độc đáo của ngôi chùa này. Trụ đá gồm 2 khối gắn liền với nhau, trông như chỉ là 1 khối. Trụ đá cao 4m (chưa kể phần chìm dưới đất). Phần trên thân trụ mang 8 cánh gỗ, trông tựa bông sen nở, lại có chức năng ăn liền với móng 8 cột của chùa (4 cột lớn và 4 cột phụ). Các cột này đỡ lấy các đòn ngang của mái chùa. Nóc chùa có mặt nguyệt bốc lửa, đầu rồng châu về mặt nguyệt. Trong chùa, tượng đức Phật Quan Âm toạ lạc (có nhiều tay), sơn màu vàng. Phía trên tượng Phật là hoành phi “*Liên hoa đài*” (đài hoa sen). Tượng Phật Quan Âm cũng ngồi trên 1 bông sen bằng gỗ sơn son thiếp vàng, ở vị trí cao nhất. Chùa có 4 mái, 4 đầu đao cong được đắp hình đầu rồng.

Từ mặt sân chùa lên tới sân chùa để tụng kinh lễ bái, phải bước lên 13 bậc, bậc rộng 1,4m, hai bên có thành tường xây gạch. Điểm đặc biệt là ở mặt tường bên trái có gắn bia đá rộng 30cm, dài 40cm. Đó là bia được viết vào đời Cảnh Trị III đời vua Lê Huyền Tông (1665) do Tỳ khưu Lê Tất Đạt ghi.

Chùa Một Cột được xây ở giữa hồ nước thạ sen, mỗi cạnh hồ 20m, có tường thấp bao xung quanh. Khách trong nước và ngoài nước tới vẫn cảnh, ngắm sen nở trong hồ tương phản với chùa cũng là 1 bông sen lớn, toát lên sự cao quý của Đức Phật Quan Âm, đã không ngớt lời tán tụng. Trí tưởng tượng của nghệ nhân về kiến trúc đã vượt ra ngoài suy nghĩ của thế giới trần tục. Sau chùa khoảng hơn 20m là cây Bồ Đề của Tổng Thống Pra-sát đem từ Ấn Độ sang tặng Bác Hồ vào tháng 2-1958. Cây này được lấy từ cây Bồ Đề nơi Thích Ca tu thành chính quả. Khách đến thăm quan chùa thường tới ngắm lại cây Bồ Đề và không hết lời ca ngợi tình đoàn kết hữu nghị của hai dân tộc Việt-Ấn. Xung quanh chùa có nhiều cây lâu năm toả bóng mát, cùng với cảnh chùa làm tăng thêm vẻ tĩnh mịch, hư vô, huyền ảo.

Chùa Diên Hựu ở phía tây nam chùa Một Cột, cách nhau 10m. Chùa có tên là “Diên Hựu tự”. “Diên Hựu tự” là tên của chùa Một Cột do vua Lý Thái Tông (1028-1054) ra cầu tự, rồi hoàng hậu sinh Thái tử. Nhà vua cho tu sửa chùa Một Cột, rồi cho xây thêm 1 chùa cạnh đó, lấy tên là Diên Hựu để tỏ lòng cầu nguyện được hưởng phúc dài lâu. Diên Hựu là tên gọi ban đầu của chùa Một Cột. Chùa Một Cột có ý nghĩa văn hóa tôn giáo to lớn nhưng lại phải thu nhỏ về mặt quy mô để đảm bảo kiến trúc có hình tượng 1 bông sen như vua mộng thấy Phật Quan âm đặt lên toà sen. Sau nhiều lần trùng tu, đã cho xây thêm chùa này ở cạnh chùa Một Cột. Nhưng ngôi chùa Diên Hựu hiện nay mới được tạo dựng lại ở thế kỷ XVIII.

Chùa Diên Hựu hiện còn 33 tấm bia, phần lớn là các bia hậu, ghi công đức xây dựng, ký tái gia tiên bị ký. Trong số 33 bia này, quan trọng nhất là bia số 7 ở gian tiền đường, tam bảo, có chữ đề “*Nhất Trụ tự bi*” cao 1,5m, rộng 0,8m, ghi ông Đặng Văn Hoà trùng tu, bia dựng năm Đinh Mùi (1847) đời Tự Đức. Chùa có tam quan 3 cổng, 2 tầng, nhà thờ Phật, nhà thờ Tổ. Nhà thờ Phật và thờ Tổ đều có 5 gian và làm theo hình chữ “Đinh”. Chùa nhìn ra vườn cây cảnh và núi giả của Bảo tàng Hồ Chí Minh. Hai bên cổng tam quan còn đối câu đối:

*Diên Hựu danh lam điển tại Lý triều lưu phạm vũ
Đô thành thắng cảnh sử truyền mộng triệu giáng anh linh*

Tạm dịch:

*(Diên Hựu danh lam nổi tiếng, sách ghi từ triều Lý
Đô thành cảnh đẹp sử truyền báo mộng thật linh thiêng)*



Phật điện trong Chùa. Ảnh: Vũ Hưng

Trong chùa, các tượng Đức Phật được toạ lạc giống các chùa Việt cổ. Hiện vật còn gần 40 pho tượng tròn và rất nhiều đại tự, câu đối, cửa võng. Chùa còn 1 khánh đồng niên hiệu: “*Đại Thanh Càn Long niên tạo*” (phải chăng đây là sự giao lưu văn hoá giữa hai nước).

Tới nay, chùa Diên Hựu cùng chùa Một Cột được khách thập phương trong và ngoài nước tới cầu nguyện, tham quan. Đây là một di tích độc đáo. Chùa đã được công nhận di tích lịch sử - văn hoá từ đợt đầu tiên năm 1962.

Theo Hà Nội - Di tích Lịch sử Văn hóa và Danh thắng, Đoàn Đoàn Trinh, Trung tâm UNESCO bảo tồn và phát triển văn hóa dân tộc Việt Nam, Hà Nội 2002, tr420-426